

Bản án số: **21/2020/HS-PT**  
Ngày 12-8-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Tuấn Tú.

*Các Thẩm phán:* Ông Hà Văn Chương và ông Ma Hồng Thắng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thúy Vân - Kiểm sát V.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 26/2020/TLPT-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Đặng Quang V do có kháng cáo của bị cáo và bị hại Nguyễn Bá Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2020/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Đặng Quang V**, sinh ngày 23/4/1970, tại huyện S, Tuyên Quang.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn H, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Quang V (đã chết) và bà Bùi Thị L, sinh năm 1936; Vợ: Trịnh Thị B, sinh năm 1983; Có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*Bị hại có kháng cáo:* Ông Nguyễn Bá Đ, sinh năm 1956.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn H, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

*Người làm chứng:*

1. Bà Phạm Thị T, sinh năm 1965;
2. Anh Nguyễn Quốc Huy H, sinh năm 2001;

3. Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1952;
4. Bà Hoàng Thị S, sinh năm 1965;
5. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1981;

Đều trú tại: Thôn H, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Bà T, bà L, chị H. Có mặt; anh H, bà S. Vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 26/7/2018, sau khi nghe chị Mai Thị T – là người ở cùng thôn nói trâu nhà ông Đ ăn cỏ voi nhà ông Đặng Quang V. Ông Đ đi từ nhà đến khu vực vườn cỏ voi của ông V gần nhà Văn hóa Thôn H. Khi đi, ông Đ cởi trần, mặc quần đùi, tay phải kẹp điều thuốc lá vừa đi vừa hút. Trên đường đi ông Đ có gặp bà Phạm Thị T là người cùng thôn, bà T hỏi ông Đ “ông đi đâu đấy?”, ông Đ trả lời “đi xem trâu”, lúc này bà T quan sát thấy tay phải ông Đ bình thường, không bị thương tích gì (khoảng cách từ vị trí bà T gặp ông Đ đến vị trí ông Đ bị Đặng Quang V đánh là 73,9 mét, ông Đ đi bộ hết 57 giây. Bút lục 189).

Khi đến vườn cỏ voi, ông Đ thấy bị cáo Đặng Quang V cầm 01 đoạn gậy gỗ xoan (dài 1,32m, đường kính đầu to là 2,8cm, đường kính đầu nhỏ là 2,2 cm, ở giữa đoạn gỗ xoan có hai mấu nhô lên 03cm và 04cm, đầu nhỏ có hai chằng, chằng to đường kính 02cm, chằng nhỏ đường kính 1,2cm) ở tay phải, tại đây giữa ông Đ và bị cáo V xảy ra cãi chửi nhau về việc trâu nhà ông Đ ăn cỏ nhà Đặng Quang V. Ông Đ tiếp tục đi bộ trên đường bê tông liên thôn từ vườn cỏ voi nhà bị cáo V đến nhà văn hóa Thôn H xã T để tìm con trai là cháu Nguyễn Bá Ngọc Sâm, sinh năm 2006 (người chăn thả trâu nhà ông Đ) thì V cầm đoạn gậy gỗ xoan trên đi theo phía sau và đánh 01 nhát trúng vào cẳng tay phải làm ông Đ bị đau nên co tay phải lên và dùng tay trái giữ lấy cổ tay phải. Sau đó V tiếp tục vụt 01 nhát trúng vào phần thắt lưng của ông Nguyễn Bá Đ, tại thời điểm vụt nhát thứ hai này có anh Nguyễn Quốc Huy H (trú cùng thôn với ông Đ) đang xem đánh bóng chuyền hơi ở sân nhà văn hóa Thôn H, chạy ra cổng nhà văn hóa thôn cách vị trí V dùng gậy vụt vào lưng ông Đ khoảng 02 mét. (từ bút lục số 251 đến 257, số 270, 271, 276, 277).

Thấy có tiếng cãi chửi nhau nên bà Hoàng Thị L, bà Hoàng Thị S và mọi người đang chơi bóng chuyền ở sân nhà văn hóa Thôn H, xã T chạy ra can ngăn thì nhìn thấy cẳng tay phải của ông Nguyễn Bá Đ bị thương, có vết lằn ngang, xung tấy, rớm máu và ông Đ dùng tay trái giữ lấy cổ tay phải. Sau khi được mọi người can ngăn, bị cáo V cầm gậy gỗ xoan đi về, khi đi được khoảng 05m V vụt đoạn gậy gỗ xoan ở ven đường thì chị Hoàng Thị H (trú cùng thôn) nhìn thấy và

nhặt chiếc gậy gỗ xoan trên đũa cho bà Hoàng Thị H (vợ ông Đ) để giao nộp cho Công an xã T, huyện S.

Sau đó ông Đ đi về nhà và được người nhà đưa đi khám, điều trị tại Bệnh viện đa khoa Kim Xuyên từ 26/7/2018 đến 30/7/2018; khám tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang ngày 31/7/2018; điều trị tại Bệnh viện đa khoa Hùng Vương, Phú Thọ từ ngày 01/8/2018 đến ngày 08/8/2018.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 197/2018/TgT ngày 13/9/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang. Kết luận:

Nguyễn Bá Đ: Gãy 1/3 dưới xương trụ cẳng tay phải: 10%; Sẹo phẫu thuật mặt sau cẳng tay phải: 08%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 17% theo phương pháp cộng lùi. Gãy 1/3 dưới xương trụ cẳng tay phải là do vật tày tác động trực tiếp gây nên, sẹo là do phẫu thuật.

Tại Kết luận giám định số 55/GDPY ngày 22/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang. Kết luận:

Đoạn gậy gỗ xoan dài 132cm, chu vi đầu to 10cm, đầu nhỏ 8,2cm còn chắc cứng, nếu tác động với lực đủ mạnh thì có thể làm gãy xương tay của bất kỳ người nào; Chiếc gậy gỗ nêu trên là vật tày, phù hợp với cơ chế gây thương tích gãy kín xương cẳng tay của ông Nguyễn Bá Đ, tuy nhiên không xác định chiếc gậy trên có gây thương tích gãy xương cẳng tay của ông Đ hay không vì khi khám giám định ngày 06/9/2018 thì sưng nề bầm tím cẳng tay phải của ông Đ được ghi nhận trong bệnh án đã khỏi không còn dấu vết nên không thể xác định được đặc điểm, kích thước của vật gây thương tích.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2020/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134); Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Quang V phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Đặng Quang V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào Trại giam chấp hành án.

Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Các Điều 584, 585, 590 và Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Đặng Quang V phải bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Bá Đ số tiền 37.168.800đ (Ba mươi bảy triệu, một trăm sáu tám nghìn, tám trăm đồng). Tại Thông báo sửa chữa bổ sung Bản án số 01/2020/TB-TA Ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện S đã buộc bị cáo V bồi thường cho bị hại Nguyễn Bá Đ tổng số tiền 45.457.900 (Bốn mươi lăm triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn, chín trăm đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, Tòa án nhận được đơn kháng cáo của bị cáo Đặng Quang V với nội dung: Bị cáo không nhất trí với toàn bộ bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện S.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, bị hại Nguyễn Bá Đ kháng cáo với nội dung: Mức án của Tòa án nhân dân huyện S là quá nhẹ, mức bồi thường cho bị hại là quá thấp. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt bị cáo với mức án phù hợp với hành vi bị cáo gây ra và bồi thường cho bị hại do Tòa án cấp sơ thẩm đã tính toán nhầm về phần dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đặng Quang V trình bày: Bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo: bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình đối với ông Nguyễn Bá Đ là vi phạm pháp luật. Bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi gây thương tích 17% đối với ông Đ là do bị cáo gây ra. Ngày 29/7/2020, bị cáo cũng đã có buổi làm việc với ông Đ và cũng tự nguyện bồi thường cho ông Đ 37.000.000đ và bị cáo cũng xin lỗi bị hại về hành vi của mình.

Bị hại ông Nguyễn Bá Đ trình bày: Thương tích 17% của ông là do bị cáo Đặng Quang V gây ra. Trước ngày mở phiên tòa, bị cáo V cũng bồi thường cho ông số tiền 37.000.000đ, ông nhất trí với số tiền mà bị cáo V đã bồi thường. Tại phiên tòa ông yêu cầu bị cáo V phải bồi thường thêm số tiền 8.457.900đ do Bản án sơ thẩm đã có Thông báo sửa chữa bổ sung.

Đồng thời ông cũng có đơn xin rút một phần kháng cáo về đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Đặng Quang V, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật; đơn kháng cáo của bị cáo, bị hại hợp lệ trong hạn luật định; thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng.

Về nội dung:

Đối với kháng cáo của bị cáo Đặng Quang V: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết liên quan đến vụ án trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Quang V 02 năm 06 tháng tù, về tội Cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm bị cáo đã nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội cố ý gây thương tích là đúng, không oan

sai, bị cáo đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Bá Đ 37.000.000đ; thành khẩn khai báo; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy tại cấp phúc thẩm phát sinh tình tiết mới, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, do vậy không cần thiết phải cách lý bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giữ nguyên mức án của Tòa án cấp sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức dẫn dắt giáo dục đối với bị cáo.

Đối với kháng cáo của bị hại Nguyễn Bá Đ: Tại phiên tòa bị hại đã xin rút phần kháng cáo về yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo. Xét thấy việc rút kháng cáo của bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc nên cần chấp nhận; Về phần kháng cáo yêu cầu bồi thường dân sự, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 45.457.900 đồng như bản án sơ thẩm đã được sửa chữa, bổ sung. Bị hại đã nhận 37.000.000đ, yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp 8.457.900đ, bị cáo nhất trí.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) phúc thẩm TAND tỉnh Tuyên Quang căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Quang V và bị hại Nguyễn Bá Đ. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 32/2020/HS-ST ngày 28/4/2020 của TAND huyện S như sau:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Quang V 02 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 05 năm, hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, về tội Cố ý gây thương tích.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo Đặng Quang V có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Nguyễn Bá Đ tổng số tiền 45.457.900 đồng. Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại 37.000.000đ, bị cáo còn phải bồi thường tiếp 8.457.900đ.

- Đình chỉ phần kháng cáo của bị hại về yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận gì.

Khi được Hội đồng xét xử cho phép nói lời sau cùng, bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát V, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Quang V khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Do vậy, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/7/2018, tại khu vực đường bê tông liên thôn thuộc Thôn H, xã S (nay là xã T), huyện S, tỉnh Tuyên Quang, do mâu thuẫn trong việc trâu nhà ông Nguyễn Bá Đ, ăn cỏ của nhà Đặng Quang V nên Đặng Quang V đã có hành vi dùng 01 gậy gỗ xoan, dài 1,32m, đường kính đầu to là 2,8cm, đường kính đầu nhỏ là 2,2cm (là hung khí nguy hiểm) đi theo sau ông Nguyễn Bá Đ và vụt 01 nhát trúng vào cẳng tay phải, sau đó V tiếp tục vụt 01 nhát trúng vào phần thắt lưng của ông Nguyễn Bá Đ. Hậu quả: Ông Nguyễn Bá Đ bị tổn hại 17% sức khỏe.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo đã kháng cáo toàn bộ Bản án với nội dung kêu oan và không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo đã có đơn thay đổi nội dung kháng cáo, thừa nhận hành vi phạm của mình và xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và Bản án sơ thẩm quy kết là đúng. Bị cáo cũng đã thực hiện trách nhiệm bồi thường dân sự cho bị hại số tiền 37.000.000đ, và nhất trí bồi thường tiếp số tiền còn lại là 8.457.900đ. Đồng thời trước khi mở phiên tòa và tại phiên tòa phúc thẩm bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét cho bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Tại cấp phúc thẩm bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, do đó không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật Việt Nam.

[3] Xét kháng cáo của bị hại, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, giữa bị hại và bị cáo đã thỏa thuận được với nhau về trách nhiệm bồi thường dân sự, theo đó bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 37.000.000đ, bị cáo đã bồi thường. Tuy nhiên sau khi có thông báo sửa chữa bổ sung bản án của Tòa án nhân dân huyện S buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền 45.457.900đ, bị hại đã yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền.

8.457.900đ và bị cáo cũng nhất trí bồi thường. Xét thấy cả bị cáo và bị hại đều nhất trí mức bồi thường như Bản án sơ thẩm đã tuyên và Thông báo sửa chữa bổ sung Bản án đã nêu do đó cần ghi nhận số tiền bị cáo đã bồi thường là 37.000.000đ và buộc bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 8.457.900đ cho bị hại.

Đối với việc bị hại rút một phần kháng cáo về việc đề nghị tăng hình phạt trước khi mở phiên tòa, do đó HĐXX Quyết định đình chỉ đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo này của bị hại.

[4] Về án phí: Bị cáo đã bồi thường trước khi mở phiên tòa phúc thẩm cho bị hại số tiền 37.000.000 đồng (*Ba mươi bảy triệu đồng*). Vì vậy, nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch sẽ được xác định lại đối với bị cáo.

Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, vì vậy bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

**1.** Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Quang V và bị hại Nguyễn Bá Đ, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 32/2020/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang như sau:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Quang V **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách **05** (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (12/8/2020).

Giao bị cáo Đặng Quang V cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

*Trong thời gian thử thách của án treo nếu bị cáo Đặng Quang V cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

*Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.*

**2.** Đình chỉ phần yêu cầu kháng cáo của bị hại Nguyễn Bá Đ về tăng hình phạt đối với bị cáo Đặng Quang V.

**3.** Buộc bị cáo Đặng Quang V phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Nguyễn Bá Đ tổng số tiền 45.457.900đ (*Bốn mươi lăm triệu, bốn trăm năm mươi bảy nghìn, chín trăm đồng*). Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường dân sự số tiền 37.000.000đ (*Ba mươi bảy triệu đồng*) của bị cáo và bị hại tại biên bản làm việc ngày 29/7/2020. Bị cáo Đặng Quang V có trách nhiệm bồi thường tiếp cho bị hại Nguyễn Bá Đ số tiền 8.457.900đ (*Tám triệu, bốn trăm năm mươi bảy nghìn chín trăm đồng*).

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Đặng Quang V phải chịu 422.895đ (*Bốn trăm hai mươi hai nghìn, tám trăm chín mươi lăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (12/8/2020).

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện S;
- VKSND huyện S;
- CQCSĐT Công an huyện S
- Cơ quan THADS huyện S;
- Bị cáo; bị hại;
- Văn phòng Tòa án tỉnh;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Lê Tuấn Tú**





